

# Người Tù Không Có Tội !!!

Kha Tư Giáo, người là người có tội,  
Hãy nhận đi, rồi sẽ được về nhà,  
Hãy nhận mình theo Mỹ hại quốc gia,  
Hãy ăn năn, đảng sẽ mau ân xá.

Tôi, Thiếu úy, tuổi 30, vất vả,  
Đem đời mình để trả nợ quê hương,  
Chặn xâm lăng từ cõi Bắc phương,  
Nơi sa trường súng gươm không nhân nhượng.  
Vận nước đổi, nuốt hờn thân bại tướng,  
Làm tù nhân, nào dám tưởng mai sau.  
Đảng khăng khăng: tội máu với đồng bào,  
Tôi cương quyết: lương tâm nào có tội!  
Đảng cứ buộc thì bắn cho đáng tội,  
Còn nếu không thì phải cởi cùm gông,  
Đừng hỏi tôi ý nghĩa chữ Tự Do,  
Bao la lắm, nhưng ngậm hờn khi mất.  
Những trù dập, biệt giam và học tập,  
Đảng giúp tôi tìm ra tội của tôi,  
Dù thân tôi đau đớn, xác tả tôi,

## **Tôi có tội: nói không ra cái tội!**

Cát, gió, kiến hành hạ, ôi nhức nhối,  
Suốt cả đêm, trong ngục tối, nguyện cầu,  
Thượng Đế ơi, ngài có thấu? ở đâu?  
Sao im lặng, không phép mầu ban bố.  
Sống làm chi một cuộc đời khôn khổ,  
Chết dần mòn trong rừng núi bạt ngàn.  
Còng sắt hoen đã cắt hết thịt da,  
Trơ xương trắng, vẫn không làm nhụt chí,  
Mắt rực sáng, lộ anh hùng hào khí,  
Địa ngục này giữ được chỉ xác phàm.  
Đất Long Giao u uất mộ sơ sài,  
Nhưng khí phách dưới tuyền đài chưa mất.

Kha tư Giáo, người tù không có tội,  
Một ngày nào được giải thoát, về nhà,  
Đất Mẹ ôm, rửa sạch nợ quốc gia,  
Trời bao la, gió gào vang “Không tội”...

*Nguyễn P. Thúy, September 11, 2008*

*(Lấy ý từ bài viết “Kha Tư Giáo: Người chiến sĩ bất khuất của tự do” của Trần Văn Giang)*

[http://groups.yahoo.com/group/Nuoc\\_VIET/message/97482](http://groups.yahoo.com/group/Nuoc_VIET/message/97482)

**- Người chiến sĩ bất khuất Tự Do**

đăngvietnamexodus vào Thursday, 26, July

CONTRIBUTEDBY vietnamexodus

# **Kha Tư Giáo**

## **Người chiến sĩ bất khuất của tự do**

**Trần Văn Giang**



Gần đây truyền thông và báo chí hải ngoại đã tốn rất nhiều thời giờ công sức dài dòng về sự vô liêm sỉ, bất xứng, hèn hạ của một số cỏ đuôi chó ở hải ngoại tíu tít tung hô, công kênh tên chủ tịch nhà nước cộng sản sang viếng thăm Hoa Kỳ. Trong đó, buồn thay, có cả mấy tên ở vai trò lãnh đạo của miền Nam Việt Nam trước 30/4/1975 đã từng có thành tích lừa thầy, phản bạn và đâm sau lưng chiến sĩ, đồng đội. Các ngọn cỏ đuôi chó này đã và đang trở đuôi theo ngọn gió phình gạt mới của cộng sản (CS), dùng cái tài cổ hủu uốn lưng và

luôn tròn lầy điếm các tên trùm mafia CS giữa ban ngày ban mặt một cách rất nhục nhã. Đã đến lúc chúng ta cần phải quên lãng loại cỏ thấp hèn này. Mặc dù những ngọn cỏ này vẫn còn lớn vồn trước mắt chúng ta; nhưng trong tâm thức của chúng ta, bọn chúng đã chết từ lâu rồi. Hãy cứ để cho chúng tha hồ múa rối theo nhịp trống bịp bợm mà mafia CS đang đập, trước khi được chính bọn mafia CS cho học một bài học cũ của CS. Bài học lịch sử của sự “liên minh” với vẹt năm 1945, của sự ký hiệp ước với CS (Paris Accord – Hiệp định Ba-lê) năm 1973 vẫn còn rành rành, chắc chắn sẽ tái diễn không thể nào xảy được !

Thay vì cất công vô ích nói đến các cỏ đuôi chó, chúng ta hãy dành chút ít thời giờ quý báu để nhắc nhở, tưởng nhớ các chiến sĩ (hầu như vô danh) của tự do đã sống bất khuất, cuối cùng đã chọn cái chết (vinh) hơn sự sống nhục. Các chiến sĩ bất khuất như Ngô Nghĩa, Kha Tư Giáo...

Bài này viết về chiến sĩ Kha Tư Giáo theo lời thuật lại của một đồng môn với tôi. Anh đã là bạn tù của Kha Tư Giáo kể từ ngày cùng đi trình diện (để “học tập cải tạo !”) tại trường đại học Kiến Trúc Sài Gòn ngày 28 tháng 5 năm 1975 cho đến khi Kha Tư Giáo chết ở Long giao, Long Khánh và khoảng tháng 6 năm 1976. Kha Tư Giáo tốt nghiệp trường Khóa I Chính Trị Kinh Doanh Đà Lạt. Nhập ngũ (khóa 9/68 Thủ Đức) và biệt phái về làm cho Kỹ Thương ngân hàng ở Sài-gòn. Năm 1975, Kha Tư Giáo khoảng độ 30 (?) tuổi mang cấp bậc cuối cùng, trước ngày tan hàng 30/4/1975, là Thiếu úy.

Kha Tư Giáo người gầy gò, trắng xanh theo kiểu nhân viên văn phòng ngân hàng. Kha Tư Giáo có dáng dấp thư sinh tương tự như hình ảnh của “anh chàng văn sĩ” trong trại tập trung của Đức quốc xã mà chúng ta thấy trong phim “Giờ Thứ 25” của nhà văn người Romania - C. Virgil Gheorghiu. Kha Tư Giáo là một người trầm ngâm, ít nói. Nhưng khi nói thì rất rành mạch, lớp lang theo đúng sách vở. Kha Tư Giáo cũng là một người bạn tốt, sòng phẳng và sẵn sàng giúp đỡ các bạn tù khác.

Theo lệnh của CS, Kha Tư Giáo đi trình diện tại trường Đại học Kiến Trúc Sài Gòn ngày 28 tháng 5 năm 1975. Vào đêm 28 tháng 5 năm 1975, Kha Tư Giáo và các sĩ quan VNCH khác đã trình diện tại trường ĐH Kiến Trúc trong hai ngày 27 và 28 tháng 5 năm 1975 được chuyển đến “Thành Ông Năm” ở Bùi Môn, Hóc Môn bằng xe Molotova.

Giáo bị giữ ở trại T2-L19 tại Bùi Môn từ ngày 28 tháng 5 năm 1975 cho đến cuối năm 1975. Kha Tư Giáo và các tù nhân sĩ quan VNCH được CS dùng tàu đổ bộ cũ của HQVN (HQ 504 ?) chở ra đảo Phú Quốc, Dương Đông. Tất cả tù nhân đặt chân lên đảo Phú Quốc đúng vào chiều ngày 30 tết Bính Thìn 1976.

Thời bấy giờ, Kha Tư Giáo có một người chú ruột là Kha Tư Ân làm Thứ Trưởng Bộ Công Nghệ Nhẹ của chính quyền CS Hà Nội. Người chú này đã có lần viết thư cho Kha Tư Giáo nhắn nhủ là: “Cháu cứ nhận tội (làm tay sai Mỹ, chống lại CS) thì họ (cán bộ quản giáo - cai tù cải tạo) sẽ cho về.” Người em ruột của Kha Tư Giáo là Kha Tư Huấn, mang cấp bậc Trung úy, đã nghe theo lời chú nhận tội (!) như vậy, chỉ bị tù một năm rồi được CS thả về. Kha Tư Giáo cương quyết nhất định không bao giờ nhận bất cứ tội gì; mặc dù chính ngay các cán bộ quản giáo đã nhiều lần khuyên Kha Tư Giáo cứ “nhận tội” thì sẽ cho về. Đã không nhận tội, Kha Tư Giáo còn nói với cán bộ quản giáo là: “Tôi không có thân nhân nào làm việc với CS cả !”

Và tiếp theo là :

“Nếu thấy tôi có tội thì cứ đem ra bắn; còn thấy tôi không có tội thì phải thả tôi ra tự do!”

Cán bộ quản giáo cãi không lại các lý luận của Kha Tư Giáo, phải mời Chính ủy của Trung đoàn xuống để “góp ý” và tranh luận với Kha Tư Giáo. Đáng nhớ nhất trong tâm trí của các tù nhân sĩ quan VNCH tại trại Bùi Môn là sau vụ “góp ý” của Chính ủy trung đoàn với Kha Tư Giáo không đi đến đâu cả, một tên cán bộ quản giáo nói với Kha Tư Giáo:

“Bây giờ tôi nói chuyện với anh như hai người ngang hàng. Anh định nghĩa cho tôi biết thế nào là tự do ?”

Kha Tư Giáo trả lời ngay :

“Anh là kẻ chiến thắng, tôi là người thua trận, không bao giờ có thể có chuyện ‘nói ngang hàng với nhau’ được. Còn hỏi tôi ‘định nghĩa thế nào là tự do ?’ thì tôi không định nghĩa được vì nghĩa của chữ tự do quá rộng. Nhưng mà khi tôi bị mất tự do là tôi biết liền.”

Tên quản giáo chỉ còn nước lắc đầu và bỏ đi.

Tại Phú quốc, Kha Tư Giáo bị giữ ở “nhà số 2” trong trại Cầu Sấu. Trại này là trại cuối cùng từ Dương Đông đi vào. Trong giai đoạn này sức khỏe của các người tù nói chung xuống dốc rất mau vì vấn đề ăn uống rất thiếu thốn, sự kiểm soát, kiểm thảo chặt chẽ của CS. Đây cũng là giai đoạn mà Kha Tư Giáo phản kháng CS mạnh mẽ nhất. Kha Tư Giáo luôn luôn tuyên bố trong các buổi học tập, kiểm thảo là mình “chẳng có tội gì cả” và liên tục “đề nghị” là “nếu có tội thì cứ việc đem ra bắn ngay !”

Trong trại tù cải tạo, CS luôn hô hào, luôn tuyên truyền khẩu hiệu : “lao động là vinh quang.” Một hôm, Kha Tư Giáo bị đau răng, khai bệnh và xin nghỉ lao động nhưng cán bộ quản giáo không cho, vẫn bắt anh đi lấy củi như mọi người. Trên

đường về, anh chỉ vác một khúc củi to bằng chiếc đòn gánh. Một tên bộ đội bắt anh phải đổi một khúc cây to hơn. Kha Tư Giáo trả lời :

“Hôm nay tôi bệnh. Xin nghỉ các anh không cho; nên tôi làm như các anh nói ‘làm theo khả năng và hưởng theo nhu cầu.’ Tôi vác khúc cây này là đúng sức của tôi rồi.”

Tên bộ đội nhất định bắt Kha Tư Giáo phải vác nhiều hơn, thì anh cũng nhất định không chịu tuân lệnh. Tên này bèn lên đạn súng AK, chĩa súng vào người anh hăm dọa sẽ bắn nếu anh không tuân lệnh. Kha Tư Giáo bình tĩnh tháo kiếng cận ra và chỉ ngón tay vào mặt của mình rồi nói với tên bộ đội :  
“Anh hãy bắn vào đây này!”

Tên bộ đội giật run, chĩa súng lên trời bắn cả băng đạn AK mà không làm gì được anh. Câu chuyện này được đã được dân chúng ở Cầu sáu kể, truyền lại cho các trại tù khác ở Dương Đông, Phú quốc.

Kể từ hôm đó, bộ đội bắt đầu “ghìm” Kha Tư Giáo tối đa.

Anh em trong trại tù đều biết rằng chẳng thà đi ra ngoài trại lao động còn hơn bị bắt ngồi ở trong trại học tập và viết tờ nhận tội. Vì sự chống đối không ngừng của Kha Tư Giáo, cán bộ quản giáo trại bắt tất cả tù cải tạo mỗi tháng học tập một lần để “giúp đỡ” (lời của cán bộ quản giáo trại) Giáo ra nhận tội của mình. Anh em tù ai cũng thấy ngại cho Kha Tư Giáo. Có người nói :”Thôi ! Giáo nhận tội đại đi để được thả về.” Anh chỉ nhìn anh em tù mà không trả lời.

Lần “góp ý” cuối cùng tại Phú quốc vào khoảng giữa tháng 5/1976. Sau 1 tuần lễ cả trại học tập “góp ý” để khuyên Kha Tư Giáo ra nhận tội của mình, cuối cùng mọi người đều thờ phào nhẹ nhõm khi thấy anh giơ tay xin phát biểu (nên biết là Kha Tư Giáo không bao giờ phát biểu gì cả trong các buổi học tập !). Sau khi đứng lên, sửa quần áo cho ngay ngắn, chỉnh lại cặp kính cận cho thẳng thắn, anh chậm rãi nói:

“Trước hết, xin cảm ơn các bạn đã ‘góp ý’ cho tôi cả tuần nay; và bây giờ tôi nhận ra là tôi có một tội (nghe đến đây, tù nhân ai cũng thờ phào vì sẽ sớm chấm dứt cảnh học tập; còn tên quản giáo thì miệng nở nụ cười chiến thắng). Cái tội của tôi là ‘Tôi đã không thể nói cho các bạn hiểu là TÔI KHÔNG CÓ TỘI.’ ”

Đám tù nhân cười ồ lên. Còn tên cán bộ quản giáo thì đã tắt ngay nụ cười. Ngay sau đó, trong một cuộc kiểm soát trại, tên trại trưởng đã nói điều gì đó xúc phạm đến anh, anh quay đi và nhỏ nước bọt xuống đất. Thế là anh bị đem đi

biệt giam. Kha Tư Giáo bị nhốt theo kiểu chuồng cọp (ngồi không được mà đứng cũng không được, chỉ có một cách là nằm, nhiều lắm là co chân). Anh bị nhốt ở một chuồng kẽm gai bên cạnh trại, trên bãi đất trống trải. Phía trên chuồng có che mái sơ sài, bốn bên trống lốc. Cát, gió và kiến lửa tha hồ ùa vào. Khí hậu thì ngày nóng đêm lạnh. Suốt cả đêm, anh chỉ liên tục gào thét lên một câu trong bài hát “Đêm nguyện cầu” của Lê Minh Bằng :

“Thượng đế hỡi có thấu cho Việt Nam này... Con tim chân chính không bao giờ biết đến nói dối !”

Kha Tư Giáo cứ la hét như thế cho đến khi khản hết tiếng tăm. Anh cũng luôn miệng kêu khát “Nước! Nước!...” Nhưng cán bộ quản giáo chỉ cho nước khi cho anh ăn. Anh lại phản đối tuyệt thực luôn. Giai đoạn này các trại giam ở Phú Quốc có lệnh của CS phải di chuyển vào đất liền. Kha Tư Giáo đã kiệt sức. Lúc chuyển trại, phải có bạn tù xốc nách dìu anh đi bộ suốt 7 cây số từ trại Cầu Sáu ra bến cảng. Trên tàu HQ 403, mặc dầu đứng không vững, nhưng anh vẫn bị còng tay bằng còng số 8 vào thành tàu. Còng sắt hoen rỉ đã cắt da thịt của anh sát đến tận xương trắng. Hai chân anh bị cùm bằng 2 thanh gỗ có khọt lỗ hình bán nguyệt kẹp vào nhau. Tuy thể xác bị hành hạ đến cùng cực như vậy, nhưng đôi mắt của anh vẫn sáng rực, không tỏ vẻ gì đau đớn cả. Tàu HQ 403 (?) đã đưa tù nhân về lại bến Tân Cảng Sài Gòn sau 2 ngày, và cuối cùng tất cả được đưa về Long Giao (Xuân Lộc, tỉnh Long Khánh - hậu cứ và Trung tâm huấn luyện cũ của SĐ 18BB). Đến Long Giao thì Kha Tư Giáo chết vì hoàn toàn kiệt sức. Cuối năm 1976, gia đình Kha Tư Giáo ở Sài Gòn đã có lên thăm mộ của Kha Tư Giáo mà anh em bạn tù đã thu xếp chôn cất cho anh ở Long Giao. Anh Kha Tư Giáo, chúng tôi xin thay mặt cho những người còn sống sót hôm nay, thay mặt cho những người không có được cái khí phách oai hùng bất khuất của anh, xin thắp lên một nén hương cầu nguyện cho linh hồn anh được ngàn thu an nghỉ. Cuộc đời vốn dĩ là bể khổ. Nhưng không có bể khổ nào có thể so sánh với cái địa ngục trần gian mà CS đã và đang dùng để dày dọạ anh và dân tộc Việt Nam. Lịch sử nhân loại đã nhiều lần chứng minh là bạo lực không thể tồn tại mãi được. Anh đã sống bất khuất, đã từng khóc và cười theo mệnh nước, thì chắc chắn anh chết cũng linh thiêng. Xin vong linh anh hãy phù hộ cho dân tộc và nước Việt Nam sớm thoát cảnh lầm than vô tiền khoáng hậu trong lịch sử 4000 năm của đất nước.

Sự bất khuất của Kha Tư Giáo đã thật sự phản ảnh tinh thần :

**“Đừng sợ những gì cộng sản làm. Hãy làm những gì cộng sản sợ.”**

Cuối bài, như đã trình bày, những chi tiết ở đây được ghi lại theo trí nhớ của một người lính già, chắc chắn sẽ có sơ xuất. Kính xin quý vị quan tâm sửa sai

và bổ khuyết thêm vào bài này để giữ ngọn đuốc bất khuất Kha Tư Giáo tiếp tục cháy sáng, soi vào lương tâm của các ngọn cỏ đuôi chó.

Trần Văn Giang